TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TĐ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 47/2018/HS - ST Ngày 07 - 9 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Quỳnh và bà Trần Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2018/TLST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn Kh, sinh năm 1997; sinh trú quán: Thôn K, xã T, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Phạm Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2018, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/6/2018, Kh đang chơi điện tử ở khu vực xã H, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc thì có đối tượng khai là Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 ở thôn S, xã H , huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc điện thoại từ số 01298564393 đến số 0965059289 của Kh hỏi mua 500.000đ ma túy đá. Kh đồng ý. Sau đó Kh đi taxi đến khu vực cầu Y, xã H, huyện TĐ mua của một người đàn ông tên H (không rõ họ tên, tuổi cụ thể) mua 01 gói ma túy đá, với giá 300.000đ. Khi mua được ma túy, Kh bắt taxi đi đến khu vực ngã tư M, thị trấn H chơi điện tử. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại cho Kh nói đang ở ngã tư đèn xanh đèn đỏ thôn K , xã T . Kh bảo T chờ ở đó rồi gọi điện cho L là bạn mới quen (không rõ họ tên, tuổi cụ thể, không nhớ số điện thoại của L) ở xã Đ đến chở Kh đi. L đồng ý và đi xe môtô đến chở Kh về ngã tư K. Khi cách ngã tư khoảng 50m, Kh bảo L dừng xe và cho Kh mượn xe đi ra ngã tư có chút việc riêng, L đồng ý và giao xe cho Kh . L đứng ở ven đường đợi Kh . Khi đi được khoảng 10m, Kh dừng xe lại, lấy gói ma túy ra giấu vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long (Kh mang theo người từ trước) rồi đi đến cột mốc ở ven đường để bao

thuốc lên trên cột mốc (bên phải hướng từ M về T cách ngã tư khoảng 40m), sau đó Kh tiếp tục điều khiển xe đến ngã tư gặp T. Tại đây T đưa cho Kh số tiền 500.000đ là tiền mua ma túy, Kh cầm tiền cất vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi chở T đi đến chỗ L đợi và trả xe cho L. Lúc này L hỏi vay Kh 350.000đ, Kh đồng ý và lấy 350.000đ vừa bán ma túy được đưa cho L vay còn lại 150.000đ. L cầm tiền rồi điều khiển xe máy đi đâu Kh không biết, sau đó Kh đưa T đến vị trí Kh để gói ma túy chỉ cho T lấy, khi T đang chuẩn bị cầm gói ma túy thì bị Công an huyện TĐ bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của Kh số tiền 150.000đ (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ niêm phong ký hiệu T1); 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã cũ bên trong có số thuê bao 0965059289. Thu giữ 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong túi nilon có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, trong bao thuốc lá Thăng Long niêm phong ký hiệu A1; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 điện thoại di động Goly màu cam đã cũ bên trong có số thuê bao 01298564393.

Tại bản kết luận giám định số: 860/KLGĐ ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

- Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0998g (Không phảy không chín chín tám gam) không kể bao bì loại Methamphetamine.

- Hoàn trả lại sau giám định M1= 0,0000g cùng toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra xác định:

Về nguồn gốc ma túy: Kh mua của một người đàn ông tên H 01 gói ma túy đá, với giá 300.000đ tại khu vực cầu Y, xã H , huyện TĐ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Kh đem gói ma túy trên bán cho T với giá 500.000đ thì bị bắt quả tang.

Đối với người đàn ông tên H mà Kh mua ma túy nhưng Kh không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Đối với Nguyễn Văn T là đối tượng mua ma túy của Kh , đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Quá trình điều tra xác minh tại xã H không có người nào tên là Nguyễn Văn T. Do vậy cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về số tiền Kh cho L vay 350.000đ. Kh không nói cho L biết là số tiền Kh bán ma túy cho T mà có, cơ quan điều tra xác minh tại xã Đ không có người nào tên là L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo không đề cập xử lý đối với L.

Tại Bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSTĐ ngày 27/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh phúc đã truy tố Hà Văn Kh về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố

bị cáo Hà Văn Kh phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Hà Văn Kh từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Hà Văn Kh hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo. Về hình phạt bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hà Văn Kh thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 22 giờ ngày 20/6/2018 Kh đến khu vực gần ngã tư thôn K, xã T, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc bán cho T gói ma túy Methamphetamine trọng lượng là 0,0998g với giá 500.000đ thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang ngày 20/6/2018 cùng vật chứng thu giữ được có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội ''Mua bán trái phép chất ma túy''. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

"1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi các chất ma tuý và đã góp phần đáng kể để tệ nạn ma tuý ngày càng gia tăng, gây hiểm hoạ cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người và phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, làm quần chúng nhân dân bất bình và cả xã hội lên án. Do vậy, phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện lao động chân chính để có thu nhập hợp pháp cho bản thân. Vì mục đích lợi nhuận do ma túy đem lại bị cáo đã bất chấp pháp luật, lao vào con đường phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo. Vì vậy phải xử phạt mức án nghiêm minh, để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành người công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời thông qua vụ án này cũng là bài học cho mọi người tham dự phiên tòa thấy được tác hại của ma túy để có biện pháp phòng chống hiệu quả.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ sim số 0965059289 và 01 thẻ sim số 01298564393 do liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng; toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định M1=0,0000g cùng toàn bộ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000đ do bị cáo bán ma túy mà có.

Truy thu của Hà Văn Kh số tiền 350.000đ do Kh thu lời bất chính từ việc bán ma túy cho T mà có để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu để phát mại sung quỹ Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã cũ của Hà Văn Kh và 01 điện thoại di động Goly màu cam đã cũ của đối tượng khai tên Nguyễn Văn T do liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Hà Văn Kh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Hà Văn Kh 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/6/2018).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ sim số 0965059289 và 01 thẻ sim số 01298564393; toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định M1=0,0000g cùng toàn bộ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000đ.

Truy thu của Hà Văn Kh số tiền 350.000đ do Kh thu lời bất chính từ việc bán ma túy cho T mà có để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu để phát mại sung quỹ Nhà nước : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ của Hà Văn Kh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu GoLy màu cam đã cũ của đối tượng khai tên Nguyễn Văn T.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2018).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc Hà Văn Kh phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo,
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hạnh